



**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & KHAI THÁC
KHOÁNG SẢN DƯƠNG HIẾU**

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN 2019

Thái Nguyên, tháng 3 năm 2019



CÔNG TY CP TM & KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
DƯƠNG HIẾU

THÔNG BÁO

VỀ VIỆC TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại & Khai thác Khoáng sản Dương Hiếu

Công ty Cổ phần Thương mại & Khai thác Khoáng sản Dương Hiếu trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

- 1. Thời gian tổ chức:** 07h30, thứ 6 ngày 29 tháng 03 năm 2019.
- 2. Địa điểm tổ chức:** khách sạn Hải Âu – ngõ 756, Đường Cách mạng Tháng Tám, tổ 12, phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- 3. Thành phần tham dự:** Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Thương mại & Khai thác Khoáng sản Dương Hiếu được xác định theo danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày 28/02/2019) do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp.
- 4. Xác nhận tham dự Đại hội:** Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý cổ đông, vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội (theo mẫu đính kèm) và gửi cho Ban tổ chức Đại hội trước 16h30, ngày 28 tháng 03 năm 2019 thông qua đường bưu điện, fax, email...theo địa chỉ:
Công ty Cổ phần Thương mại & Khai thác Khoáng sản Dương Hiếu
Trụ sở: 463/1, Đ. Cách Mạng Tháng Tám, P. Hương Sơn, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
Điện thoại: 0208.3832410 Fax: 0208.3835942/024.37914791 Email: info@duonghieus.com.vn
- 5. Thủ tục tham dự Đại hội:** Quý cổ đông khi tham dự Đại hội vui lòng mang theo CMND/Hộ chiếu (bản chính). Trong trường hợp được ủy quyền tham dự, vui lòng mang theo Giấy ủy quyền (theo mẫu của công ty) và CMND/Hộ chiếu (bản chính) của người được ủy quyền để kiểm tra tư cách cổ đông.

6. Lưu ý:

- Trường hợp vì lý do nào đó cổ đông không nhận được Thông báo họp: cổ đông có thể tải mẫu Giấy đăng ký hoặc Giấy ủy quyền theo mẫu của Công ty được đăng tải trên website của Công ty theo đường dẫn www.duonghieus.com.vn để làm thủ tục.
- Chương trình Đại hội và tài liệu họp sẽ được đăng tải trên website của công ty theo đường dẫn www.duonghieus.com.vn

7. Thông báo này thay cho thư mời tham dự Đại hội.

Trân trọng thông báo!

Thái Nguyên, ngày 04.. tháng 03. năm 2019

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông;
- UBCKNN, SGDCK HCM
- HĐQT, BKS;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ





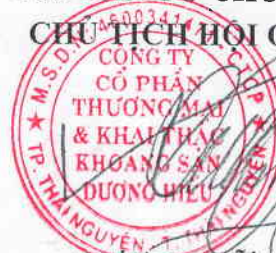
**CÔNG TY CP TM & KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
DƯƠNG HIẾU**

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

1. **Thời gian:** 07h30, thứ 6 ngày 29 tháng 03 năm 2019.
2. **Địa điểm:** khách sạn Hải Âu – ngõ 756 Đường Cách mạng Tháng Tám, tổ 12, phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
3. **Nội dung:**

Thời gian	Nội dung
7h30 – 8h00	Đăng ký tham dự họp và phát tài liệu cho các cổ đông
8h00 – 8h15	Thông báo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự đại hội
8h15 – 8h30	Trình bày và lấy biểu quyết thông qua các nội dung: - Nội dung và chương trình làm việc tại đại hội - Quy chế làm việc, Quy chế biểu quyết, Quy chế bầu cử - Thành phần Ban kiểm phiếu của đại hội - Thành phần Đoàn chủ tịch, Ban thư ký đại hội
8h30 – 10h30	1. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2018 2. Báo cáo của HĐQT năm 2018 3. Báo cáo của Ban Giám đốc năm 2018 4. Nội dung các tờ trình: - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 - Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 - Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2018, kế hoạch năm 2019 - Tờ trình thông qua báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS công ty năm 2018 và kế hoạch năm 2019 - Tờ trình thông qua Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc 5. Bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát - Các nội dung liên quan khác tại Đại hội
10:30 - 10:45	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung trên
10:45 - 10:55	Nghỉ giải lao
10:55 - 11:10	Công bố kết quả kiểm phiếu thông qua các nội dung trình đại hội
11:10 - 11:40	Trình bày và biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội
11:40 - 11:45	Tổng kết và tuyên bố bế mạc

**T.M BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI QUẢN TRỊ**



DƯƠNG HỮU HIẾU

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 03 năm 2019

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ THỂ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & KHAI THÁC KHOÁNG SẢN DƯƠNG HIẾU**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại & Khai thác khoáng sản Dương Hiếu.

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Thương mại & Khai thác khoáng sản Dương Hiếu xây dựng Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội với nội dung sau đây:

Điều 1. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông có tên trong danh sách chốt ngày 28/02/2019 của Công ty đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần Thương mại & Khai thác khoáng sản Dương Hiếu;
2. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;
3. Cổ đông và đại diện cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua;
4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự;
5. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;
6. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.

Điều 2. Đoàn Chủ tịch Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm 03 người: 01 Chủ tịch và 02 thành viên, do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch đoàn

và là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tịch điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình được Đại hội thông qua.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d. Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu.
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 3. Đoàn thư ký Đại hội

1. Đoàn thư ký của Đại hội gồm 03 người do Ban tổ chức đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Đoàn thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

2. Nhiệm vụ của Đoàn thư ký:

- a. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- b. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định.
- c. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
- d. Soạn thảo Biên bản, Nghị quyết của Đại hội.

Điều 4. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người do Ban tổ chức chỉ định, làm việc có sự hỗ trợ của ban tổ chức, ban tư vấn tổ chức đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất

51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 5. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người: 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội thông qua.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - Điều hành việc biểu quyết và công bố kết quả kiểm phiếu;
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;
 - Nhanh chóng thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban thư ký;
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
 - Lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Điều 6. Thảo luận tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:
 - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông;
 - Cổ đông có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
 - Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
 - Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:
 - Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông;
 - Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 7. Thể lệ biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội

Tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình và nội dung của Đại hội đều phải được ĐHCĐ thảo luận và biểu quyết công khai theo hướng dẫn sau:

1. **Đối tượng thực hiện biểu quyết:** Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết

(theo danh sách cổ đông chốt ngày 28/02/2019) và người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự họp Đại hội.

2. Hình thức biểu quyết:

- a. Các Báo cáo, Tờ trình (trừ tờ trình thông qua Ban kiểm phiếu, Đoàn chủ tịch, ban thư ký) được trình bày tại Đại hội sẽ được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua bằng Phiếu biểu quyết.
- b. Các nội dung còn lại, bao gồm tờ trình thông qua Ban kiểm phiếu, Đoàn chủ tịch, ban thư ký; quy chế biểu quyết; quy chế bầu cử; biên bản họp Đại hội và nghị quyết của Đại hội được thông qua bằng hình thức giơ tay biểu quyết.
- c. Bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát được thông qua bằng Phiếu bầu cử theo hình thức bỏ phiếu kín.

3. Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử:

- a. Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử được Ban tổ chức đại hội in và gửi trực tiếp cho cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu Đại hội).
- b. Trên Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử có ghi rõ Mã cổ đông, số cổ phần đại diện của cổ đông đó.

4. Cách thức biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử:

4.1 Đối với hình thức giơ tay biểu quyết: khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết tán thành/không tán thành/không có ý kiến thông qua thì giơ tay lên cao.

4.2 Đối với Phiếu bầu cử: Cổ đông bầu số ứng viên tối đa bằng số lượng ứng viên được bầu; Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, cổ đông đánh dấu vào ô “**Bầu dồn phiếu**” của các ứng viên tương ứng. Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, cổ đông ghi rõ số phiếu bầu vào ô “**Số phiếu bầu**” của các ứng viên tương ứng. Sau đó thả Phiếu vào hòm phiếu để Ban kiểm phiếu tổng hợp (chi tiết tại Quy chế bầu cử).

4.3 Đối với Phiếu Biểu Quyết: cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn các phương án: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến cho từng nội dung Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội, sau đó sẽ được Ban kiểm phiếu thu lại để tổng hợp.

5. Thông báo kết quả kiểm phiếu: sau khi Ban kiểm phiếu hoàn thành nhiệm vụ kiểm phiếu, Trưởng ban kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả trước Đại hội và chuyển cho Ban thư ký ghi vào Biên bản đại hội.

6. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết:

Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;

Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

7. Khiếu nại: Những khiếu nại về việc kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Điều 8. Nghị Quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội phải được trình bày và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội và Ban tổ chức Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này. Trường hợp cổ đông vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

TRƯỞNG BAN



CHỦ TỊCH HĐQT

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 03 năm 2019

**QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & KHAI THÁC KHOÁNG SẢN DƯƠNG HIẾU**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại & Khai thác khoáng sản Dương Hiếu.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại & Khai thác khoáng sản Dương Hiếu quy định Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát (BKS) như sau:

Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2: Nguyên tắc bầu cử

1. Bầu cử đúng luật, đúng Điều lệ hiện hành của công ty, đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.
2. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.
3. Mỗi cổ phần phổ thông có một quyền biểu quyết. Quyền bầu cử, kết quả bầu cử, biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.

Điều 3: Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát

1. Số lượng thành viên BKS được bầu là 01 thành viên.
2. Thành viên BKS phải có điều kiện, tiêu chuẩn sau:
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
 - Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;
 - Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.
 - Trưởng ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.

Điều 5: Điều kiện ứng cử/đề cử thành viên Ban kiểm soát

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 7: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử vào Ban Kiểm Soát

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào Ban kiểm soát gồm:

1. Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia Ban Kiểm Soát (theo mẫu);
2. Sở yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
3. Biên bản họp nhóm (nếu nhóm cổ đông đề cử) (theo mẫu);
4. Hồ sơ khác (Nếu có).

Điều 8: Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm Soát được thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm Soát;
- Cổ đông có thể sử dụng một phần hoặc dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một ứng cử viên.

Điều 9: Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên Ban Kiểm Soát.

1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu

Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.

2. Nguyên tắc trúng cử vào Ban Kiểm Soát

- Người trúng cử thành viên Ban Kiểm Soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này;

- Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau thì ứng cử viên nào sở hữu số cổ phần nhiều hơn sẽ là người trúng cử;
- Trường hợp kết quả bầu cử không đạt tỷ lệ để chọn ra thành viên Ban Kiểm Soát thì tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những người đề cử hoặc ứng cử không trúng cử đợt 1 còn lại. Nếu sau lần bầu cử thứ 2 mà vẫn chưa đạt thì việc có tiếp tục bầu nữa hay không do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Điều 10: Giải quyết khiếu nại

1. Các thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử (nếu có) sẽ do Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông giải quyết.
2. Mỗi cổ đông đều có quyền chất vấn trước đại hội về các vấn đề có liên quan về công tác bầu cử nếu xét thấy có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Quy chế này gồm có 10 điều và 01 bản Phụ lục hướng dẫn bầu dôn phiếu kèm theo, có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HĐQT

DUYỆT
DUYỆT HỮU HIỆU

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU
(ÁP DỤNG CHO BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT)

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 01 thành viên Ban Kiểm soát trong tổng số các ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000 \times 1) = 1.000 \text{ phiếu biểu quyết.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dòn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn hết 1.000 phiếu biểu quyết cho 01 hoặc một số ứng cử viên thành viên BKS mà ông A muốn bầu chọn.
2. Dồn một phần phiếu biểu quyết (dưới 1.000 phiếu biểu quyết) cho 01 hoặc một số ứng cử viên thành viên BKS mà ông A muốn bầu chọn.

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu quy định của Ban tổ chức Đại hội, không phải do Ban tổ chức phát ra, không có dấu của Công ty.
- Tổng quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 1.000 quyền biểu quyết.
- Số ứng viên cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu vượt quá 01 người.
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & KHAI THÁC KHOÁNG SẢN DƯƠNG HIẾU

(Thông qua Ban kiểm phiếu, đoàn chủ tịch và ban thư ký tại đại hội cổ đông thường niên năm 2019)

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Quy chế quản trị Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thương mại & Khai thác khoáng sản Dương Hiếu kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 danh sách Ban kiểm phiếu bao gồm:

STT	DANH SÁCH	CHỨC VỤ	VỊ TRÍ
01	Bà Chu Thị Thu Hiền	Nhân viên	Trưởng Ban
02	Bà Hà Thị Hải Yến	Nhân viên	Thành viên
03	Bà Nguyễn Thị Hồng Loan	Nhân viên	Thành viên

Để Đại hội được tiến hành, Ban tổ chức đề xuất danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký như sau:

STT	BAN	DANH SÁCH	CHỨC VỤ	VỊ TRÍ
01	Đoàn Chủ tịch	Ông Dương Hữu Hiếu	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	Chủ tọa
		Ông Trần Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	Thành viên
		Ông Văn Tiến Đức	Thành viên HĐQT	Thành viên
02	Ban thư ký	Bà Hoàng Thị Hồng Hạnh	Nhân viên	Trưởng Ban
		Bà Đỗ Thùy Trang	Nhân viên	Thành viên
		Bà Nguyễn Huyền Trang	Nhân viên	Thành viên

Kính trình Đại hội xem xét thông qua!

Thái Nguyên, ngày 18. tháng 03. năm 2019

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



DƯƠNG HỮU HIẾU



Thái Nguyên, ngày 18 tháng 03 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019***Kính thưa Quý cổ đông!*

Ban kiểm soát Công ty cổ phần thương mại & khai thác khoáng sản Dương Hiếu xin trân trọng cảm ơn toàn thể Quý cổ đông đã đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát được quy định trong Điều lệ của Công ty.

- Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán TTP.

- Căn cứ kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát năm 2018.

Ban Kiểm soát Công ty CP thương mại & khai thác khoáng sản Dương Hiếu báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2018 như sau:

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát:

- Trong năm 2018 thành viên Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, trên cơ sở đó đưa ra ý kiến đánh giá, kiến nghị cho Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.
- Phối hợp với HĐQT, Ban giám đốc Công ty, kiểm tra giám sát việc chấp hành, tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ - quy chế nội bộ công ty trong công tác quản lý, điều hành.
- Cùng với đơn vị kiểm toán thẩm tra các Báo cáo tài chính định kỳ nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính. Kiểm tra báo cáo tài chính năm 2018 trước và sau khi kiểm toán.
- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu đã được Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua, đặc biệt là các hoạt động đầu tư với các dự án công ty đang triển khai.
- Các cuộc họp định kỳ: trong năm 2018 Ban kiểm soát đã tiến hành 03 cuộc họp. Cụ thể như sau:

Stt	Biên bản họp	Ngày	Nội dung
1	01/BB - BKS	22/05/2018	Phân công nhiệm vụ cho các thành viên và đề ra

			phương hướng hoạt động của năm 2018
2	02/BB - BKS	19/07/2018	Miễn nhiệm nhiệm vụ thành viên Ban kiểm soát đối với bà Nguyễn Thị Thương Huyền
3	03/BB-BKS	10/12/2018	Kế hoạch rà soát hoạt động của Công ty cuối năm 2018, nhằm báo cáo đại hội cổ đông thường niên 2019

- Về nhân sự: kể từ ngày 31/7/2018 số lượng thành viên Ban kiểm soát còn lại là 02 thành viên do có 01 thành viên xin từ nhiệm, kính trình Đại hội cổ đông thông qua việc bầu bổ sung nhằm đảm bảo số lượng thành viên Ban kiểm soát đúng quy định.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty năm 2018:

* VỀ CÔNG TÁC LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Trên cơ sở các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan, Công ty TNHH kiểm toán TTP đã lập Báo cáo tài chính của công ty cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018.

Các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày đã phản ánh trung thực trong Báo cáo tài chính; các số liệu đều đảm bảo tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

* VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Mức độ hoàn thành
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ Đồng	700	899	128%
2	Lợi Nhuận sau thuế	Tỷ Đồng	30	6,3	21%
3	Thu nhập mỗi cổ phiếu	Đồng	921,14	193,8	21%

* VỀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 01-01-2018	Tại ngày 31-12-2018	So sánh	
				Mức tăng/giảm	Tỷ lệ tăng/giảm
I	<u>TỔNG TÀI SẢN</u>	<u>548.867</u>	<u>610.989</u>	<u>62.122</u>	<u>11,32%</u>
A	Tài sản ngắn hạn	277.976	300.770	22.794	8,20%

1	Tiền và các khoản tương đương tiền	4.895	9.174	4.279	87,42%
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	187.158	211.895	24.737	13,22%
3	Hàng tồn kho	84.027	78.181	-5.846	-6,96%
4	Tài sản ngắn hạn khác	1.896	1.520	-376	-19,83%
B	Tài sản dài hạn	270.891	310.219	39.328	14,52%
1	Các khoản phải thu dài hạn	18.133	9.054	-9.079	-50,07%
2	Tài sản cố định	100.082	95.851	-4.231	-4,23%
3	Tài sản dở dang dài hạn	743	18.029	17.286	2326,51%
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	145.404	183.000	37.596	25,86%
5	Tài sản dài hạn khác	6.529	4.285	-2.244	-34,37%
II	TỔNG NGUỒN VỐN	548.867	610.989	62.122	11,32%
C	Nợ phải trả	263.433	257.102	-6.331	-2,40%
1	Nợ ngắn hạn	262.828	256.497	-6.331	-2,41%
2	Nợ dài hạn	605	605	0	0,00%
D	Vốn chủ sở hữu	285.434	353.887	68.453	23,98%
1	Vốn góp của chủ sở hữu	251.431	313.962	62.531	24,87%
2	Thặng dư vốn cổ phần		(143)	(143)	
3	Quỹ đầu tư phát triển	28.356	29.021	665	2,35%
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	5.647	11.047	5.400	95,63%

Qua số liệu về tình hình tài chính trong báo cáo, Ban kiểm soát Công ty có một số ý kiến cụ thể như sau:

2.1. Về tình hình quản lý tiền mặt: Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm 31/12/2018 là: 9.174 triệu đồng, chiếm 1,5% tổng tài sản, tăng 87,42% so với thời điểm 31/12/2017. Chỉ tiêu này được xác lập tại thời điểm Công Ty đang tập trung nguồn tài chính để chuẩn bị nhập hàng phục vụ một số dự án, hợp đồng mới được ký kết thực hiện trong quý I năm 2019.

2.2. Về tình hình quản lý công nợ phải thu: Các khoản phải thu tại thời điểm 31/12/2018 tăng 13,22% so với cùng thời điểm năm 2017, do đặc thù mùa vụ và điều kiện thanh toán của hoạt động thi công xây lắp, thường có khoảng vênh từ 2 tới 3 tuần giữa thời điểm nghiệm thu, thanh quyết toán và thời điểm thu tiền.

2.3. Về tình hình quản lý hàng tồn kho: Hàng tồn kho giảm 6,96% so với năm 2017, được duy trì ở mức hợp lý, đáp ứng nhu cầu bán hàng đồng thời đảm bảo tránh đọng vốn.

2.4 Về tình hình quản lý công nợ phải trả: Giảm 2,4% so với năm 2017, thể hiện việc công ty đã không chế tốt việc thanh toán với các nhà cung cấp, duy trì ổn định quan hệ đối tác, có uy tín cao để có được chính sách tốt hơn về giá và sản phẩm.

2.5. Về tình hình quản lý các khoản vay tín dụng:

- Công ty tận dụng các nguồn vốn chủ sở hữu trong kinh doanh nhằm tiết giảm chi phí lãi vay, vì thế nợ ngắn hạn được kiểm soát hợp lý, giảm nhẹ 2,41% so với năm 2017.

- Nợ dài hạn tại ngày 31.12.2018 là 605 triệu đồng, chỉ chiếm 0,10% tổng tài sản, cho thấy nguồn vốn của công ty chủ yếu được hình thành từ nguồn vốn chủ sở hữu, thể hiện sự chủ động về tài chính của công ty.

2.6. Về cơ cấu tài sản và nguồn vốn:

Cơ cấu vốn, nguồn vốn của Công ty hiện tại là hợp lý, thể hiện khả năng độc lập, tự chủ về tài chính. Các chỉ tiêu cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	So sánh tăng giảm
I	Cơ cấu tài sản			
1	Tỷ lệ tài sản ngắn hạn/ tổng tài sản	50,65%	49,23%	-1,42%
2	Tỷ lệ tài sản dài hạn/ tổng tài sản	49,35%	50,77%	1,42%
II	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Tỷ lệ nợ phải trả/ tổng nguồn vốn	48,00%	42,08%	-5,92%
2	Tỷ lệ vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	52,00%	57,92%	5,92%
III	Khả năng thanh toán			
1	Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,93	0,74	-0,19
2	Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	1,20	1,06	-0,14
IV	Tỷ lệ sinh lời			
1	Lợi nhuận trước thuế/ doanh thu thuần	1,62%	0,50%	-1,11%
2	Lợi nhuận trước thuế/ vốn chủ sở hữu	5,81%	1,80%	-4,01%
V	Năng lực hoạt động			
1	Vòng quay các khoản phải thu (vòng)	3,76	3,84	0,08
2	Doanh thu thuần/ tổng tài sản (vòng)	1,64	1,47	-0,18

- **Về cơ cấu tài sản:** Trong năm 2018, với mục tiêu duy trì trọng tâm đầu tư chiều sâu và đẩy nhanh vòng quay vốn lưu động, nên cơ cấu tài sản có sự chuyển dịch nhẹ từ tài sản ngắn hạn sang tài sản dài hạn với mức thay đổi 1,42%.
 - **Về cơ cấu nguồn vốn:** Việc chuyển dịch 5,92% từ nợ phải trả sang vốn chủ sở hữu thể hiện sự tự chủ của công ty về tài chính, giảm bớt sự lệ thuộc vào nguồn vốn vay.
 - **Về khả năng thanh toán:** Chỉ tiêu khả năng thanh toán hiện hành >1 thể hiện khả năng thanh khoản tốt, điều này giúp doanh nghiệp nâng cao uy tín đối với các đối tác và nhận được nhiều ưu đãi hơn trong quá trình hợp tác kinh doanh.
 - **Về năng lực hoạt động:** Các chỉ tiêu thể hiện năng lực hoạt động có sự thay đổi nhẹ, thể hiện sự tăng trưởng ổn định mang tính chiều sâu.
- Kết luận:** Mặc dù các chỉ tiêu về khả năng sinh lời có phần sụt giảm nhẹ tuy nhiên công ty vẫn đạt được các mục tiêu tăng trưởng ổn định, bền vững.

III. Kiểm soát công tác quản trị và điều hành Công ty:

1. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã chủ động trong việc giám sát và điều hành chiến lược kinh doanh cũng như các chính sách cụ thể trong hoạt động của công ty, thực thi đầy đủ nội dung của Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 đã thông qua.

Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 15 cuộc họp, ban hành các nghị quyết về các vấn đề thuộc thẩm quyền, các biên bản họp, quyết định, nghị quyết của HĐQT được lập theo đúng quy định. Các thành viên Hội đồng quản trị làm việc đúng chức năng, nhiệm vụ, trung thành với lợi ích của Công ty.

2. Hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc:

Trong năm qua Ban giám đốc và các bộ phận quản lý đã cố gắng, nỗ lực trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý điều hành của mình để duy trì hoạt động ổn định của Công ty. Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHCĐ, triển khai các chính sách chiến lược của HĐQT, đảm bảo đúng quyền hạn theo quy định của pháp luật, quy chế, điều lệ của Công ty.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng với toàn thể cán bộ quản lý các cấp luôn phối hợp chặt chẽ, toàn tâm toàn ý phục vụ cho mục tiêu phát triển Công ty.

IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực thi nhiệm vụ, hoàn thành chức năng giám sát của mình.

Ban kiểm soát và các bộ phận quản lý thường xuyên phối hợp chặt chẽ với nhau, cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu về hoạt động quản lý điều hành, hoạt động kinh doanh của công ty; từ đó tạo điều kiện cho công tác kiểm soát được thuận lợi, dễ dàng.

Ban kiểm soát không phát hiện bất kỳ hành vi vi phạm nào của các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý cấp cao.

Đối với cổ đông: cũng không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong năm vừa qua.

V. Thù lao của các thành viên ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú
1	Dương Xuân Trường	Trưởng Ban kiểm soát	60.000.000	
2	Trương Thị Tuyết	TV Ban kiểm soát	48.000.000	

3	Nguyễn Thị Thương Huyền	TV Ban kiểm soát	28.000.000	
---	-------------------------	------------------	------------	--

VI. Kết luận và kiến nghị:

Năm 2018 vừa qua công ty đã đối mặt với rất nhiều khó khăn và thử thách nhưng HĐQT và Ban giám đốc vẫn nỗ lực hết mình, giữ vững vai trò chỉ đạo và giám sát nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh của công ty đạt được các mục tiêu tăng trưởng ổn định, bền vững.

Ban kiểm soát kiến nghị một số nội dung như sau cho năm 2019:

- Trong bối cảnh thị trường kinh doanh của công ty hiện nay, cần tập trung chọn lựa các khách hàng lớn có năng lực tài chính tốt. Tăng cường hơn nữa việc xúc tiến mở rộng thị trường, đa dạng hóa sản phẩm nhằm phát huy hết tiềm lực kinh doanh.
- Lựa chọn và tập trung các nguồn lực, đồng thời phân tích và dự báo các rủi ro có thể xảy ra để thúc đẩy triển khai các dự án đầu tư và hợp tác đầu tư nhằm đạt hiệu quả cao nhất.
- Chú trọng đến công tác tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có năng lực và trình độ; xây dựng chính sách cán bộ và luân chuyển cán bộ hợp lý, phù hợp với yêu cầu phát triển của công ty.
- Đảm bảo việc làm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên, nhằm khích lệ tinh thần làm việc cho người lao động. Có chính sách cụ thể về bổ nhiệm, nâng lương, cất nhắc những người có năng lực, tâm huyết vào các vị trí quản lý chủ chốt.
- Ban Tổng Giám đốc cần có biện pháp để nâng cao khả năng thanh toán cho Công ty, quản lý tốt lượng tiền mặt và tài sản ngắn hạn sao cho vừa đảm bảo tỷ lệ thanh khoản hợp lý, vừa không gây lãng phí cho công ty.
- HĐQT, Ban TGD cần không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro và tuân thủ các quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh. Đảm bảo tạo điều kiện tối đa, phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ điều hành để công ty phát triển ổn định, đạt được các chỉ tiêu kinh doanh và tài chính đã đề ra; đảm bảo lợi ích tối đa cho công ty và cho các cổ đông.
- Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định trên nguyên tắc phòng ngừa hạn chế sai sót trong mọi hoạt động nhất là hoạt động tài chính.

VII. Phương hướng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2019.

Kế hoạch hoạt động trong năm 2019 của Ban kiểm soát tập trung vào một số nhiệm vụ quan trọng, chủ yếu sau:

- Theo dõi, kiểm soát việc chấp hành các quy định, điều lệ, quy chế nội bộ; bám sát các chỉ tiêu trong các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, để có kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo quy định.
- Giám sát và kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động kinh doanh của công ty.
- Tổ chức kiểm tra thẩm định các báo cáo tài chính định kỳ.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Ban giám đốc để nắm bắt và đánh giá chính xác hoạt động của công ty.
- Kiểm tra việc thực hiện công bố thông tin đến các cổ đông và các cơ quan có thẩm quyền.
- Giám sát các kế hoạch triển khai đầu tư vào các dự án của công ty.
- Kịp thời đề xuất các giải pháp nhằm đảm bảo cho công tác quản lý được chặt chẽ, đúng quy tắc, tránh được các rủi ro pháp lý trong quá trình hoạt động.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác mà HĐQT, cổ đông yêu cầu trong phạm vi chức năng được quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019.

Kính chúc Công ty hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra. Kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe và thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

**T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



DƯƠNG XUÂN TRƯỜNG

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 03 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019**

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Thực hiện Điều lệ của Công ty Cổ Phần thương mại & khai thác khoáng sản Dương Hiếu, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018, Hội đồng quản trị công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018 như sau:

I. VỀ NHÂN SỰ, HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ CỦA HĐQT

1. Nhân sự của hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2017-2021) gồm:

- Ông Dương Hữu Hiếu : Chủ tịch
- Ông Trần Thanh Tùng : Phó Chủ tịch
- Ông Nguyễn Việt Hải : Ủy viên
- Ông Văn Tiến Đức : Ủy viên
- Ông Nguyễn Thành Vương : Ủy viên.

2. Hoạt động của hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng theo quy định của pháp luật. Các thành viên HĐQT có tinh thần đoàn kết đã thể hiện hết tinh thần trách nhiệm và thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ của thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ.
- Trong nhiệm kỳ, HĐQT công ty đã thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp.

3. Thù lao của Hội đồng quản trị:

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018:

- Chủ tịch và Phó chủ tịch Hội đồng quản trị : 0 đồng (kiêm nhiệm không hưởng thù lao)
- Thành viên hội đồng quản trị : 60.000.000 đồng/người/năm

II. VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Về kết quả kinh doanh của công ty năm 2018:

Năm 2018, HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát và điều hành theo đúng mục tiêu, định hướng và kế hoạch đã đề ra.

Việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2018 đã đề ra như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Mức độ hoàn thành
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ Đồng	700	899	128%
2	Lợi Nhuận sau thuế	Tỷ Đồng	30	6,3	21%
3	Thu nhập mỗi cổ phiếu	Đồng	921,14	193,8	21%

• **Đánh giá kết quả kinh doanh năm 2018:**

Trong năm 2018 nền kinh tế của nước ta được đánh giá là có tăng trưởng, tỷ lệ lạm phát được kiểm soát ổn định. Đối với mảng kinh doanh và khai thác khoáng sản, giá quặng sắt trong năm không ổn định và phục hồi chậm. Giá quặng sắt lên xuống thất thường nên công ty liên doanh (Công ty CP khai khoáng luyện kim Bắc Việt) trong năm 2018 tạm ngừng sản xuất. Công Ty Cổ Phần Thương Mại Công Nghệ Và Đầu Tư Hưng Phát - đối tác góp vốn liên doanh vào tháng 12/2017 – trong năm đầu tiên hoạt động cũng đã có kết quả tích cực, bước đầu tập trung phát triển kinh doanh thương mại các ngành hàng phục vụ sản xuất công nghiệp, thủy điện, xây dựng. Ngoài ra các mặt hàng kinh doanh truyền thống của công ty vẫn tăng trưởng tốt, đặc biệt năm 2018 kinh doanh đá ốp lát đã bước đầu khởi sắc, các mẫu đá công ty kinh doanh được thị trường hấp thụ rất tích cực trên cả ba miền Bắc, Trung, Nam. Thị trường miền Nam công ty đã ký nhiều hợp đồng cung cấp, thi công đá cả dự án villa, biệt thự và dự án khu đô thị, khách sạn...

2. Thực hiện dự án nhà hàng Thuần Việt:

* Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 hội đồng quản trị đã trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch kinh doanh năm 2018 theo đó “dừng xây dựng tòa nhà văn phòng, showroom chi nhánh Đà Nẵng do chưa cân đối được nguồn tiền, điều chỉnh thiết kế dự án nhà hàng Thuần Việt, sau khi điều chỉnh thiết kế, công năng sử dụng của dự án vừa làm nhà hàng, vừa là văn phòng làm việc của Chi nhánh Đà Nẵng, Showroom trưng bày sản phẩm”. Dự án đến thời điểm hiện tại xây dựng hoàn thành 80% phần thô. HĐQT phân tích kỹ lưỡng và xét thấy việc vận hành dịch vụ nhà hàng đòi hỏi phải có chuyên môn sâu về lĩnh vực này. Vì vậy, HĐQT đưa ra phương án chuyển nhượng toàn bộ, hoặc chuyển nhượng một phần, hoặc cho thuê để tập trung

nguồn lực tài chính vào mảng kinh doanh đá ốp lát và các mảng kinh doanh thương mại khác công ty đang có lợi thế.

3. Tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị:

- Năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 15 cuộc họp theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp để thực thi nhiệm vụ và giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh.

- Biên bản, nghị quyết các cuộc họp được lập đầy đủ và gửi đến các bên liên quan, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT/2018	16/01/2018	Bán cổ phần tổng công ty thép trên sàn chứng khoán
2	02/NQ-HĐQT/2018	01/3/2018	Thông qua đối tượng phân phối cổ phiếu
3	03/NQ-HĐQT/2018	12/3/2018	Thế chấp tài sản tại ngân hàng
4	04/NQ-HĐQT/2018	17/3/2018	Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, niêm yết bổ sung cổ phiếu
5	05/NQ-HĐQT/2018	05/4/2018	Tổ chức họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
6	06/NQ-HĐQT/2018	18/4/2018	Điều chỉnh hợp đồng thuê nhà làm trụ sở văn phòng của chi nhánh Hồ Chí Minh
7	07/NQ-HĐQT/2018	10/5/2018	Vay hạn mức thấu chi tại ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Thái Nguyên
8	08/NQ-HĐQT/2018	06/6/2018	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc sửa đổi tên công ty và bổ sung ngành nghề
9	10/NQ-HĐQT/2018	30/6/2018	Bổ nhiệm chức danh Giám đốc phụ trách kinh doanh; lựa chọn đơn vị kiểm toán
10	11/NQ-HĐQT/2018	06/7/2018	Thống nhất phương án vay vốn tại ngân hàng TMCP Quân đội – chi nhánh Thái Nguyên
11	13/NQ-HĐQT/2018	06/8/2018	Đề nghị cấp tín dụng tại ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
12	15/NQ-HĐQT/2018	07/9/2018	Vay vốn tại ngân hàng TMCP công thương Việt Nam – chi nhánh Lưu Xá
13	16/NQ-HĐQT/2018	26/9/2018	Thay đổi logo Công ty. Bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty
14	17/NQ-HĐQT/2018	30/10/2018	Thanh lý hợp đồng thuê đất làm trụ sở văn phòng làm việc của chi nhánh Đà Nẵng
15	20/NQ-HĐQT/2018	27/12/2018	Miễn nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc phụ trách hành chính nhân sự và tiền lương

III. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019

Năm 2019 được đánh giá là vẫn còn khó khăn, do tình hình bất ổn định trên thế giới. Các mảng kinh doanh thương mại của công ty năm 2019 có nhiều thuận lợi hơn năm 2018 do mảng kinh doanh đá ốp lát của công ty đã đi vào ổn định, ngay từ đầu năm 2019 công ty đã ký được một số hợp đồng cung cấp và thi công trên cả ba miền Bắc, Trung, Nam.

*** Hội đồng quản trị đề ra kế hoạch kinh doanh năm 2019 như sau:**

- Triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- Điều hành, kiểm soát chặt chẽ công tác triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Giám sát hệ thống quản trị, quản lý và điều hành.
- Tập trung xây dựng, đánh giá và thực hiện các dự án chiến lược của công ty.
- Tìm kiếm đối tác, nhà đầu tư có nhu cầu để chuyển nhượng (toàn bộ hoặc một phần) hoặc cho thuê dự án nhà hàng Thuần Việt.
- Duy trì và phát triển các mặt hàng truyền thống.
- Tập trung phát triển thị trường mảng đá ốp lát trên cả ba miền Bắc, Trung, Nam.

*** Về công tác quản trị:**

- Bổ sung đầy đủ các vị trí nhân sự quản lý còn thiếu, đáp ứng được sự phát triển của công ty.
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ, thường xuyên tổ chức cho các vị trí chủ chốt tham gia các khóa đào tạo nâng cao nghiệp vụ và kỹ năng quản lý điều hành.
- Chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông.
- Ban hành các chính sách lương, thưởng và các chính sách đãi ngộ cho cán bộ công nhân viên có kết quả tốt trong công việc.

Trên đây là báo cáo về hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2018 và đề ra định hướng kinh doanh năm 2019, kính trình Đại hội đồng cổ đông tiếp tục ủng hộ và giao cho Hội đồng quản trị thực hiện.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Ký và đóng dấu)



DƯƠNG HỮU HIẾU

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính thưa Quý Cổ đông!

Ban Giám Đốc Công ty cổ phần thương mại & khai thác khoáng sản Dương Hiếu xin báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và định hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2019 như sau:

1. Về thành phần Ban giám đốc:

Tính đến ngày 31/12/2018 thành phần Ban giám đốc công ty bao gồm:

- Ông Dương Hữu Hiếu: Tổng giám đốc.
- Ông Trần Thanh Tùng: Phó Tổng giám đốc.
- Bà Mai Thị Phương Hà: Phó Tổng giám đốc.
- Ông Trần Đình Tương: Phó Tổng giám đốc.

Trong đó ông Trần Đình Tương xin từ nhiệm từ kể tháng 01 năm 2019.

2. Tổng quan về hoạt động kinh doanh năm 2018:

Nhìn chung, bức tranh kinh tế toàn cầu trong năm 2018 được đánh giá là khá tích cực, các hoạt động được ghi nhận khả quan hơn so với dự báo ban đầu. Cùng với đó, nền kinh tế Việt Nam năm 2018 cũng được khép lại trên xu hướng tăng trưởng so với năm 2017. Tuy nhiên thị trường sắt thép nói riêng vẫn có nhiều biến động, đặc biệt là từ quý 4/2018 khi giá thép tại Trung Quốc bắt đầu giảm mạnh do các động thái hỗ trợ tăng trưởng kinh tế chậm lại, cũng như nguồn cung thép tại quốc gia này bắt đầu dư thừa. Tại Việt Nam, giá thép phản ứng khá chậm và sản lượng tiêu thụ cũng đang giảm dần. Mặc dù vậy thị trường đá ốp lát lại đang trên đà khởi sắc, từ năm 2017 công ty mở rộng kinh doanh sang lĩnh vực đá ốp lát và đã đạt được những kết quả tích cực rõ rệt. Bên cạnh đó các mặt hàng kinh doanh truyền thống của công ty vẫn được duy trì và phát huy tốt.

Trên cơ sở định hướng chiến lược kinh doanh đúng hướng, cùng với sự nỗ lực của toàn thể Ban giám đốc và công nhân viên, kết quả kinh doanh của công ty đã đạt được như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Mức độ hoàn thành
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ Đồng	700	899	128%
2	Lợi Nhuận sau thuế	Tỷ Đồng	30	6,3	21%

3	Thu nhập mỗi cổ phiếu	Đồng	921,14	193,8	21%
---	-----------------------	------	--------	-------	-----

- Chi nhánh Hà Nội đã chuyển văn phòng mới với điều kiện cơ sở vật chất chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển chiến lược của công ty.
- Triển khai kinh doanh đá ốp lát theo định hướng của Hội đồng quản trị, chi nhánh Sài Gòn đã đầu tư 02 kho hàng được lắp đặt đầy đủ cầu trục, máy cắt đá, máy bo cạnh... đảm bảo đủ điều kiện năng lực cung cấp đá và thi công lắp đặt cho mọi công trình, đồng thời hoàn thành Showroom trưng bày giới thiệu sản phẩm đá thạch anh cao cấp Cambria, USA; đá ốp lát tự nhiên chất lượng cao.
- Ngày 22/03/2018 công ty đã tổ chức lễ khai trương showroom và hội thảo tại văn phòng, showroom chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại 92B Nguyễn Hữu Cánh - Quận Bình Thạnh - TP. Hồ Chí Minh. Các sản phẩm Dương Hiếu Jsc giới thiệu đã được đông đảo các nhà tư vấn thiết kế, các chủ đầu tư dự án, các nhà thầu đánh giá cao, đã ký được nhiều hợp đồng vừa cung cấp sản phẩm và thi công lắp đặt.
- Ngày 10/08/2018, Chi nhánh Hà Nội đã hoàn thiện, khai trương showroom trưng bày, giới thiệu sản phẩm đá ốp lát tại số 59 Võ Chí Công - Nghĩa Đô - Quận Cầu Giấy - Hà Nội với nội dung, thiết kế tương tự như chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh đồng thời đã lắp đặt máy cắt đá, cầu trục kho xưởng tại Khu công nghiệp Quang Minh.
- Dự án Nhà Hàng Thuần Việt khởi công vào tháng 12/2017, đã hoàn thành 80% khối lượng xây dựng phần thô, sau thời gian tạm dừng để điều chỉnh thiết kế, bổ sung công năng, hoàn tất thủ tục xin cấp phép điều chỉnh.
- Dự án toà nhà văn phòng chi nhánh Đà Nẵng được dừng đầu tư theo kế hoạch đã trình tại Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2018.
- Chi nhánh Quảng Nam được duy trì hoạt động kinh doanh sản xuất ổn định.
- Các mặt hàng kinh doanh truyền thống của công ty vẫn ổn định và tăng trưởng tốt.

CHỈ TIÊU BẢNG KẾT QUẢ KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017 (triệu đồng)	Năm 2018 (triệu đồng)	Mức tăng/giảm (triệu đồng)	Tỷ lệ tăng/giảm
1	Doanh thu thuần	897.301	898.528	1.227	0,1%
2	Lợi nhuận gộp	56.431	49.875	- 6.556	-12%
3	Chi phí tài chính	6.917	10.377	3.460	50%
4	Chi phí bán hàng	5.144	8.224	3.080	60%
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	39.013	21.084	-17.929	-46%
6	Lợi nhuận trước thuế	4.519	7.953	3.434	76%
7	Lợi nhuận sau thuế	3.325	6.311	2.986	90%

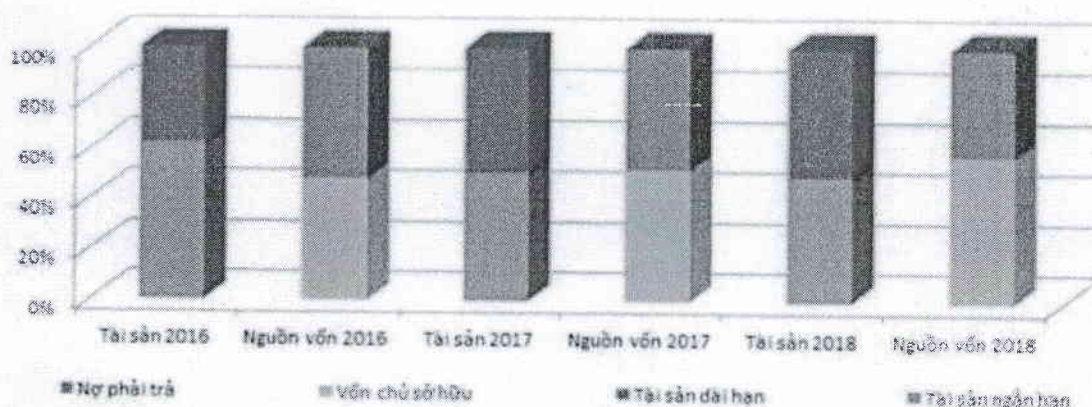
Các chỉ tiêu chi phí bán hàng, chi phí tài chính trong năm 2018 đều có xu hướng tăng so với năm 2017 do trong năm Công ty chi phí đầu tư vào mảng kinh doanh đá ốp lát, mua máy cắt đá, cầu trục, thuê kho xưởng, chi phí phát triển thị trường, chi phí lương...nhu cầu vốn bổ sung nhiều hơn để đáp ứng tiến độ cấp vật tư, thanh toán chi phí nhân công. Bên cạnh đó,

Công Ty cũng đã thực hiện tốt việc kiểm soát chi phí quản lý doanh nghiệp, mang lại hiệu quả rõ ràng về kết quả kinh doanh. Vì vậy, so với năm 2017, mặc dù lợi nhuận gộp giảm nhưng các chỉ tiêu lợi nhuận trước và sau thuế đều tăng.

Các kết quả trên dù khiêm tốn nhưng là thành quả tích cực và tiền đề để phát huy tốt hơn trong năm kinh doanh 2019 của Công Ty.

3. Về tình hình tài chính:

3.1 Cơ cấu tài sản, nguồn vốn:



Qua bảng phân tích cơ cấu Tài sản - Nguồn vốn cho thấy tài sản, nguồn vốn của công ty luôn được duy trì theo chiều hướng an toàn, bền vững và Công ty đã kiểm soát tốt tình hình tài chính. Công ty đang thực hiện việc luân chuyển nguồn vốn lưu động phù hợp với kế hoạch kinh doanh, giảm dần các khoản đầu tư trung và dài hạn, chủ động kiểm soát vốn kinh doanh.

3.2. Phân tích hiệu quả tài chính:

Bảng tổng hợp các chỉ số khả năng sinh lời

Tên chỉ số	Công thức	Kết quả	
		Năm 2017	Năm 2018
Sức sinh lợi cơ sở (BEP)	$\frac{\text{Lợi nhuận trước lãi vay và thuế (EBIT)}}{\text{Tổng tài sản}}$	2,14%	3,00%
Tỷ suất thu hồi tài sản (ROA)	$\frac{\text{Lãi ròng của cổ đông đại chúng}}{\text{Tổng tài sản}}$	0,61 %	1,03 %
Tỷ suất thu hồi vốn góp (ROE)	$\frac{\text{Lãi ròng của cổ đông đại chúng}}{\text{Tổng vốn cổ phần đại chúng}}$	1,32%	2,01%

Cơ cấu vốn hợp lý đã giúp công ty duy trì và nâng cao hiệu quả tài chính trong công việc kinh doanh, thể hiện qua các chỉ số khả năng sinh lời trên.

• Phân tích rủi ro tài chính:

Bảng tổng hợp các chỉ số về khả năng thanh khoản

Tên chỉ số	Công thức	Kết quả	
		Năm 2017	Năm 2018
Khả năng thanh toán hiện hành	$\frac{\text{Tài sản ngắn hạn}}{\text{Tổng nợ ngắn hạn}}$	1,06	1,17
Khả năng thanh toán nhanh	$\frac{\text{Tài sản ngắn hạn} - \text{hàng TK}}{\text{Tổng nợ ngắn hạn}}$	0,74	0,87
Khả năng thanh toán tức thời	$\frac{\text{Vốn bằng tiền}}{\text{Tổng nợ ngắn hạn}}$	0,02	0,04

* **Khả năng thanh toán hiện hành (KNTTHH):** Khả năng thanh toán của công ty năm 2018 là $1,17 > 1$, thể hiện công ty có khả năng thanh toán hết các khoản nợ ngắn hạn.

3.3 Các chỉ số khả năng quản lý vốn vay:

Bảng tổng hợp các chỉ số về khả năng quản lý vốn vay

Tên chỉ số	Công thức	Kết quả	
		Năm 2017	Năm 2018
Chỉ số nợ	$\frac{\text{Tổng nợ}}{\text{Tổng tài sản}}$	48%	42%
Khả năng thanh toán lãi vay (TIE)	$\frac{\text{Lợi nhuận trước lãi vay và thuế (EBIT)}}{\text{Lãi vay}}$	1,62	1,77
Khả năng thanh toán tổng quát	$\frac{\text{Tổng tài sản}}{\text{Nợ phải trả}}$	2,08	2,38

Chỉ số nợ: mức độ sử dụng vốn vay trong kinh doanh của công ty giảm từ 48% trong năm 2017 xuống còn 42% trong năm 2018, thể hiện sự chủ động nguồn vốn chủ sở hữu, tiết giảm chi phí vốn vay.

* **Khả năng thanh toán lãi vay (KNTTLV):** Chỉ số này cho thấy lợi nhuận trước lãi vay và thuế của công ty đủ đảm bảo thanh toán hết lãi vay trong kỳ, qua đó tạo uy tín đối với khách hàng và các đối tác ngân hàng cấp tín dụng cho công ty.

* **Khả năng thanh toán tổng quát:** Chỉ số này cho thấy doanh nghiệp đủ khả năng thanh toán hết các khoản nợ của mình, giúp các nhà cung cấp tin tưởng vào khả năng thanh toán của công ty.

4. Đánh giá chung:

4.1 Về kết quả kinh doanh: Hoàn thành các mục tiêu cơ bản đề ra.

4.2 Về công tác quản lý:

Duy trì và cải tiến hệ thống quản trị, điều hành theo hướng hiện đại để đáp ứng đủ lực cho việc quản trị hệ thống với quy mô phát triển của công ty.

Rà soát, đánh giá và khắc phục kịp thời tồn tại trong công tác quản lý.

Hợp đồng với đơn vị tư vấn nhằm tăng cường công tác đào tạo chuyên môn cho các Giám đốc bộ phận, quản lý, đảm bảo khả năng quản lý, lập kế hoạch và triển khai kế hoạch đạt được hiệu quả cao.

Tăng cường phân quyền cho các Giám đốc bộ phận, trưởng các phòng ban để đảm bảo tính hiệu quả, sâu sát và nhanh chóng trong việc triển khai các công việc theo kế hoạch chung.

4.3 Về công tác kiểm soát:

Thực hiện tốt công tác kiểm soát nội bộ thông qua các hoạt động giám sát đối với các phòng ban, bộ phận, các chi nhánh nhằm đảm bảo các hoạt động được thực hiện hiệu quả.

Chú trọng công tác kiểm soát hệ thống nhằm tạo ra sự đồng bộ và tính hiệu quả của sự kết hợp công tác giữa các bộ phận.

Kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn Công ty thông qua các biện pháp kiểm soát về tiền lương, tiền công, chi phí bảo trì, bảo hành, chi phí giá thành.

Kế hoạch kinh doanh được đánh giá và theo dõi bám sát hàng tháng, từ đó có những điều chỉnh kịp thời trước những biến động của thị trường để hoạt động của Công ty được ổn định và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của năm tạo tiền đề cho năm 2019.

Chú trọng công tác quản trị rủi ro, kiểm soát chi phí; quản lý và kiểm soát vốn lưu động, hàng tồn kho.

Tăng cường công tác thu hồi công nợ, nhằm giảm nợ đọng và tăng hiệu quả của việc sử dụng vốn.

5. Những khó khăn gặp phải và những vấn đề còn tồn tại:

- Một số chi nhánh chưa hoàn thành các chỉ tiêu được giao.
- Năng lực của lực lượng nhân sự tuy đã từng bước được nâng cao và hoàn thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng được tối đa yêu cầu ngày càng cao của công việc.
- Ngày càng có nhiều đối thủ cạnh tranh với lợi thế kinh doanh mới, tiềm năng mới.
- Giá cả trong nước biến động phức tạp làm ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh.
- Vẫn còn tồn tại một số vốn nợ đọng thời gian dài mà chưa được giải quyết dứt điểm, làm ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư, kinh doanh của công ty.
- Nguồn vốn chưa đủ lớn để đáp ứng đầy đủ các mục tiêu kinh doanh, các dự án đầu tư. Công ty cần tích cực phát huy hiệu quả hoạt động kinh doanh và tìm kiếm nguồn vốn đầu tư cho kế hoạch phát triển giai đoạn tiếp theo.

6. Định hướng và kế hoạch kinh doanh năm 2019:

6.1. Định hướng chung:

Kinh tế Việt Nam bước sang năm 2019 tiếp tục có những yếu tố thuận lợi nhất định, nhưng cũng còn không ít khó khăn, thử thách. Kinh tế thế giới tiếp tục xu hướng tăng trưởng ổn định, tạo điều kiện thúc đẩy gia tăng xuất khẩu và tăng trưởng kinh tế. Nền sản xuất kinh doanh thép trong năm tới sẽ có nhiều khả quan, ngành xây dựng không ngừng tăng trưởng tạo đà phát triển kinh doanh cho mảng đá ốp lát cao cấp của công ty. Từ nhận định tình hình kinh tế trong và ngoài nước, tình hình tài chính, nhân sự của công ty. Ban giám đốc đề ra kế hoạch kinh doanh chung cho năm 2019 như sau:

- Tiếp tục duy trì và ổn định các mặt hàng kinh doanh hiện tại của công ty.
- Chú trọng công tác đào tạo nhân lực còn yếu, đẩy mạnh công tác tuyển dụng nhân sự vào các vị trí còn thiếu.
- Thúc đẩy công tác thu hồi công nợ, nợ đọng quá hạn.
- Theo dõi, giám sát các dự án công ty đang triển khai đầu tư.
- Quản lý và kiểm soát chặt chẽ tài chính, thực hiện triệt để tiết kiệm chi phí trong mọi hoạt động; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo nguồn vốn đủ để đáp ứng được mục tiêu đầu tư, kinh doanh.
- Chăm sóc tốt các khách hàng hiện tại, nỗ lực hơn nữa trong việc tìm kiếm thị trường, tìm kiếm khách hàng mới. Không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ nhằm xây dựng uy tín với khách hàng.
- Thực hiện đầy đủ các nghị quyết của Hội đồng quản trị, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã đề ra.

6.2. Các chỉ tiêu cụ thể:

Dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Tổng doanh thu: $800 \div 900$ tỷ đồng.
2. Lợi nhuận: 30 tỷ đồng.

Trên đây là báo cáo của Ban giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch cho năm 2019. Kính trình Đại hội.

Trân trọng!

T/M BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐƯỜNG HỮU HIỆU

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI &
KHAI THÁC KHOÁNG SẢN DƯƠNG HIẾU**

Số: 02 / TTr- ĐHCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & KHAI THÁC KHOÁNG SẢN DƯƠNG HIẾU

(Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán)

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thương mại & Khai thác khoáng sản Dương Hiếu kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Báo cáo tài chính năm 2018 đã được Công ty TNHH kiểm toán TTP tiến hành kiểm toán, được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra và được Hội đồng quản trị Công ty công bố công khai theo quy định. Các báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
2. Báo cáo của Kiểm toán độc lập
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2018
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2018

Trong đó, bao gồm một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tại ngày 31/12/2018
I. Tổng tài sản		
1. Tài sản ngắn hạn	triệu đồng	610.989
2. Tài sản dài hạn	triệu đồng	300.770
II. Nợ phải trả		
1. Nợ ngắn hạn	triệu đồng	310.219
2. Nợ dài hạn	triệu đồng	257.102
III. Vốn chủ sở hữu		
1. Vốn góp của chủ sở hữu	triệu đồng	256.497
	triệu đồng	605
	triệu đồng	353.887
	triệu đồng	313.962

2. Thặng dư vốn cổ phần	triệu đồng	(143,5)
3. Quỹ đầu tư phát triển	triệu đồng	29.022
4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	triệu đồng	
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	triệu đồng	11.047
IV. Kết quả kinh doanh		
1. Tổng doanh thu thuần	triệu đồng	898.528
2. Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	7.953
3. Thuế TNDN năm 2018	triệu đồng	1.642
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	triệu đồng	6.311

(Chi tiết báo cáo gửi kèm)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DƯƠNG HỮU HIẾU



Số: .03. / TTr- ĐHCĐ

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & KHAI THÁC KHOÁNG SẢN DƯƠNG HIẾU
(Thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019)

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ tình hình hoạt động thực tế của Công ty;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2019 như sau:

Để đảm bảo chủ động cho việc lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đáp ứng yêu cầu của Công ty về thời gian thực hiện và chất lượng dịch vụ, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một công ty kiểm toán có tên trong danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện kiểm toán theo quy định hiện hành để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 và soát xét các báo cáo tài chính quý, bán niên (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



DƯƠNG HỮU HIẾU

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & KHAI THÁC KHOÁNG SẢN DƯƠNG HIẾU

(Thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2018)

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2018, báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán. Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội cổ đông phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ, trả cổ tức năm 2018 như sau:

Trích lập các quỹ và mức trả cổ tức cho năm 2018 cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (triệu đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế		7.953
2	Thuế TNDN phải nộp		1.642
3	Lợi nhuận sau thuế		6.311
4	Phân phối lợi nhuận		1.893
4.1	Quỹ Thường Ban Điều Hành		
4.2	Quỹ Đầu Tư Phát Triển	20%	1.262
4.3	Quỹ Khen Thưởng, Phúc Lợi	10%	631
4.4	Lợi nhuận chia cổ tức	0%	0
5	Lợi nhuận để lại từ các năm trước		4.736
6	Tổng lợi nhuận đến hết năm 2018		9.154
7	Đề nghị chia cổ tức	0	

Tổng lợi nhuận năm 2018 sau khi đã trích lập các quỹ là 9.154 tỷ đồng Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông không chia cổ tức năm 2018 để bổ sung vốn lưu động đáp ứng được sự phát triển lâu dài, bền vững của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



DƯƠNG HỮU HIẾU

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & KHAI THÁC KHOÁNG SẢN DƯƠNG HIẾU

(Thông qua tổng mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và dự kiến năm 2019)

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại & Khai thác khoáng sản Dương Hiếu.

Để đảm bảo cho hoạt động của HĐQT và BKS trong việc triển khai nhiệm vụ được giao, căn cứ vào kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2018 và các quy định của Nhà nước, Công ty báo cáo tổng mức thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2018 và đề xuất trong năm 2019 như sau:

*** Tổng mức thù lao:**

Tổng mức thù lao	Báo cáo năm 2018	Đề xuất năm 2019
Hội đồng Quản trị	- 5 triệu đồng/người/tháng - Thành viên kiêm nhiệm không hưởng thù lao. - Tổng số: 180 triệu đồng	- Thành viên kiêm nhiệm không hưởng thù lao. - Các thành viên còn lại: 05 triệu đồng/người/tháng
Ban kiểm soát	- Trưởng Ban: 05 triệu đồng/tháng - Thành viên: 4 triệu đồng/người/ tháng - Tổng số: 136 triệu đồng (từ tháng 08/2018 khuyết 01 thành viên)	- Trưởng ban: 05 triệu đồng/tháng - Thành viên: 04 triệu đồng/người/ tháng

Các quyền lợi khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

*** Ngân sách hoạt động:** Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thanh toán các chi phí hợp lý phát sinh từ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo quy định của Nhà nước và của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

DƯƠNG HỮU HIẾU

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI &
KHAI THÁC KHOÁNG SẢN DƯƠNG HIẾU**

Số: .06.. / TTr- ĐHCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & KHAI THÁC KHOÁNG SẢN DƯƠNG HIẾU
(Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc công ty)

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại & Khai thác khoáng sản Dương Hiếu.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua: Chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc công ty năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



DƯƠNG HỮU HIẾU

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & KHAI THÁC KHOÁNG SẢN DƯƠNG HIẾU
(Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát)

Kính thưa Quý cổ đông!

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại & Khai thác khoáng sản Dương Hiếu;
- Tình hình hoạt động thực tế;

Tính đến thời điểm ngày 01/08/2018, số lượng thành viên Ban kiểm soát của công ty là 02 người do có 01 thành viên xin từ nhiệm kể từ ngày 31/7/2018. Theo quy định của pháp luật và dựa vào các điều kiện, tiêu chuẩn đối với thành viên Ban kiểm soát; Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Danh sách đề cử, ứng cử các ứng viên tham gia bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát như sau:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Thùy.

CMND số: 091531073 cấp ngày 28/6/2016 tại Thái Nguyên.

Sinh ngày: 22/8/1990.

Địa chỉ thường trú: tổ 21, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên.

Trình độ chuyên môn: cử nhân kế toán.

2. Bà Nguyễn Thị Oanh.

CMND số: 174000639 cấp ngày 16/9/2016 tại Thanh Hóa.

Sinh ngày: 03/8/1991.

Địa chỉ thường trú: xóm 5, thôn Phúc Lâm, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Trình độ chuyên môn: cao đẳng kế toán – kiểm toán.

3. Bà Đỗ Thị Lan.

CMND số: 121903367 cấp ngày 20/7/2006 tại Bắc Giang.

Sinh ngày: 07/2/1990.

Địa chỉ thường trú: tổ 11, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên.

Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế - chuyên ngành kế toán.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.







**CÔNG TY CP TM & KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
DƯƠNG HIẾU**

THÔNG TIN ỨNG VIÊN BAN KIỂM SOÁT


1. Bà Nguyễn Thị Thanh Thùy

Họ tên:	Nguyễn Thị Thanh Thùy
	Năm sinh: 22/8/1990 Nơi sinh: tổ 21, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên. Số CMTND/ Hộ chiếu: 091531073 cấp ngày 28/6/2016 tại Thái Nguyên. Địa chỉ: tổ 21, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên Trình độ: Đại Học Chuyên môn: cử nhân kế toán.

2. Bà Nguyễn Thị Oanh

Họ tên:	Nguyễn Thị Oanh
	Năm sinh: 03/8/1991 Nơi sinh: xóm 5, thôn Phúc Lâm, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Số CMTND/ Hộ chiếu: 174000639 cấp ngày 16/9/2016 tại Thanh Hóa. Địa chỉ: xóm 5, thôn Phúc Lâm, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Trình độ: cao đẳng kế toán – kiểm toán. Chuyên môn: kế toán kiểm toán

3. Bà: Đỗ Thị Lan

Họ tên:	Đỗ Thị Lan
	Năm sinh: 07/2/1990. Nơi sinh: Bắc Giang Số CMTND/ Hộ chiếu: 121903367 cấp ngày 20/7/2006 tại Bắc Giang. Địa chỉ: tổ 11, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên. Trình độ: Cử nhân kinh tế - chuyên ngành kế toán. Chuyên môn: kế toán viên